

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

Phân tích khổ thơ 1 và 2 bài Đây thôn Vĩ Dạ cũng là một trong đề văn dễ vào trong kì thi cuối kì của các em học sinh lớp 11, dưới đây Đọc tài liệu cũng xin gợi ý cho các em 2 bài văn mẫu với đề tài này:

I. Hướng dẫn phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ

Đề bài: Em hãy phân tích trích đoạn thơ dưới đây:

Sao anh không về chơi thôn Vĩ?

Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên.

Vườn ai mướt quá xanh như ngọc

Lá trúc che ngang mặt chữ điền.

Gió theo lối gió, mây đường mây,

Dòng nước buồn thiu, hoa bắp lay...

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó,

Có chở trăng về kịp tối nay?

(Trích *Đây thôn Vĩ Dạ*, Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11)

1. Phân tích yêu cầu đề bài

- Yêu cầu về nội dung: phân tích nội dung, nghệ thuật của 2 khổ đầu bài *Đây thôn Vĩ Dạ*
- Phạm vi tư liệu, dẫn chứng: các chi tiết, từ ngữ, hình ảnh có trong 2 khổ thơ đầu bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử
- Phương pháp lập luận chính: phân tích.

2. Luận điểm của hai khổ thơ đầu Đây thôn Vĩ Dạ

- **Luận điểm 1:** Bức tranh thiên nhiên tuyệt đẹp về thôn Vĩ Dạ lúc bình minh
- **Luận điểm 2:** Khung cảnh trời, mây, sông nước thôn Vĩ buổi chiều tối.

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

3. Khái quát về hai khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ

- Nội dung hai khổ thơ đầu Đây thôn Vĩ Dạ: bức tranh thôn Vĩ sống động, lung linh lúc bình minh và chiều tối trong hoài niệm của nhà thơ.

- Đặc sắc nghệ thuật: Biện pháp tu từ tăng sức gợi cho hình ảnh (so sánh, điệp từ, câu hỏi tu từ, tương phản đối lập); cách so sánh bằng liên tưởng; ngôn ngữ thơ mộc mạc bình dị; giọng thơ thiết tha, trù mến.

4. Dàn ý ngắn gọn phân tích 2 khổ đầu Đây thôn Vĩ Dạ

a) Mở bài

- Giới thiệu sơ qua vài nét về tác giả, tác phẩm:

+ Hàn Mặc Tử là một cái tên tiêu biểu khi nhắc tới phong trào thơ mới.

+ Bài thơ "Đây thôn Vĩ Dạ" là một trong những thi phẩm tiêu biểu của Hàn Mặc Tử.

- Dẫn dắt 2 khổ thơ đầu *Đây thôn Vĩ Dạ*: Hai khổ thơ đầu bài thơ như một khúc ngân trữ tình đẹp đẽ và giàu sức gợi.

>>> Tham khảo bài [tuyển chọn những mở bài hay Đây thôn Vĩ Dạ](#) để có thêm nhiều ý tưởng sáng tạo cho phần mở bài của mình.

b) Thân bài

* Phân tích khổ 1 Đây thôn Vĩ Dạ

- Mở đầu với một câu hỏi tu từ "*Sao anh không về chơi thôn Vĩ?*", vừa như lời trách móc lại vừa như lời mời gọi, ngóng trông của một người con gái.

- Cảnh thiên nhiên xứ Huế, cảnh vật nơi thôn Vĩ Dạ hiện ra:

+ Hàng cau thẳng tắp vươn mình đón nắng, cái nắng tinh khôi, tươi mới của buổi bình minh

+ Lời cảm thán trước vẻ đẹp của khu vườn "*Vườn ai mướt quá xanh như ngọc*": Cảnh non mơn mớn trong sắc xanh của lá cành tràn nhựa sống, ngời sáng, trong ngần.

- Hình ảnh con người xuất hiện:

"Lá trúc che ngang mặt chữ điền"

+ "mặt chữ điền": có thể là khuôn mặt của người con gái đã mời Hàn Mặc Tử về chơi thôn Vĩ, cũng có thể chính là tác giả trong cuộc hành hương tâm tưởng gặp lại chính mình trong quá khứ.

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

-> Vẻ đẹp kín đáo, dịu dàng, thanh tao, nhã nhặn của người con gái xứ Huế hiện lên thật duyên dáng.

* Phân tích khổ 2 Đây thôn Vĩ Dạ

- "*Gió theo lối gió mây đường mây*" : sự chia lìa đôi ngả của mây và gió -> mặc cảm chia li của tác giả.

- "*Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay*" : dòng nước được nhân hóa mang bầu tâm sự "buồn thiu", lững lờ trôi, chuyển động chậm rãi, khẽ khàng -> nỗi buồn, cô đơn, mặc cảm chia lìa và nỗi lo âu, sợ hãi của Hàn Mặc Tử.

- "*Thuyền ai đậu bến sông trăng đó*" : trăng là biểu tượng của hạnh phúc lứa đôi. -> Khao khát hạnh phúc, gặp gỡ, trăng như "một bím vú duy nhất, như người bạn tri âm, tri kỉ" của tác giả.

- Sông nước soi ánh trăng mờ, chiếc thuyền thong thả nằm im bên bến sông Thương

- "*Có chớ trăng về kịp tối nay*" - câu thơ như một lời tâm sự, một câu hỏi mà cũng là nỗi mong chờ, khắc khoải, lo âu lẫn hoài nghi, khẩn thiết, hy vọng chớ ánh trăng về kịp.

=> Khung cảnh của quê hương xứ Huế trong buổi chiều tối với những gam màu trầm lắng, mang tải nỗi buồn, nỗi lòng của người thi sĩ chịu nhiều bất hạnh.

c) Kết bài

- Khái quát lại giá trị nội dung của hai khổ thơ đầu *Đây thôn Vĩ Dạ*: Cảnh mang tâm tình, dư vị hoài niệm của thi nhân bằng cái nhìn đầy tinh tế và sâu sắc, chỉ qua hai khổ thơ thôi mà ta thấy được một tâm hồn yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên tha thiết của nhà thơ.

II. Danh sách top 3 bài văn hay phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ

1. Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ bài số 1

Mỗi con người Việt Nam chắc hẳn đều biết đến lời rao trăng nổi tiếng của nhà thơ đậm chất trữ tình lãng mạn Hàn Mặc Tử trong những năm 30 của thế kỉ XIX và lời rao trăng đó đã in sâu vào lòng độc giả. Ông là một thiên tài như những ngôi sao sáng lóa trong bầu trời thơ mới nhưng cuộc đời ông cũng chứa đầy bất hạnh. Ông luôn đau đớn, quằn quại bên chiếc giường trong trại phong Quy Hòa, nơi đó có sự vật lộn, giằng xé giữ dội giữa linh hồn và xác thịt của ông với căn bệnh quái gở. Và chính nơi đây ông đã tạo ra cho mình một thế giới nghệ thuật điên loạn, ma quái. Chính "chất điên" ấy đã làm nên phong cách nghệ thuật độc đáo, riêng biệt, mới mẻ của Hàn Mặc Tử.

Thơ của ông như trào ra máu và nước mắt, tuy vậy bên trong những dòng thơ ấy vẫn có những dòng thơ trong sáng, thanh khiết đến lạ thường. Đây thôn vĩ dạ trích trong tập thơ điên là tác phẩm như thế. Đây chính là sản phẩm của nguồn thơ lạ lùng kia, là một lời tỏ tình với cuộc đời của một tình yêu tuyệt vọng, yêu đơn phương nhưng ẩn bên dưới mỗi hàng chữ tươi sáng là

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

cả một khối u hoài của tác giả. Bài thơ còn là tình yêu thiên nhiên, yêu con người Vĩ Dạ một cách nồng cháy – nơi chôn cất bao kỉ niệm và luôn sống mãi trong hồi tưởng của ông. Chính vì thế đọc bài thơ này ta thấy được một phương diện rất đẹp của tâm hồn nhà thơ.

Xứ Huế mộng mơ đã từng là nơi khơi nguồn cảm hứng cho nhiều nhà văn nhà thơ. Có lẽ trong đó xuất sắc nhất là tập thơ điên của Hàn Mặc Tử với chất điên loạn ấy, ông mở đầu với câu hỏi:

"Sao anh không về chơi thôn Vĩ? "

Trong chính câu hỏi đó đã mang nhiều sắc thái biểu cảm như là vừa hỏi vừa nhắc nhở, vừa trách móc, vừa như là một lời giới thiệu và mời gọi mọi người. Câu thơ bảy chữ nhưng chứa đến sáu thanh bằng làm cho giọng thơ êm dịu và tình tứ đi, chính sự êm dịu đã làm cho lời trách móc dịu nhẹ đi. nhưng ở đây không phải là lời trách của hoàng cúc mà là của chủ thể trữ tình Hàn Mặc Tử, từ nỗi lòng da diết đối với xứ Huế trong tâm trạng tuyệt vọng nhưng đầy khát khao của Hàn Mặc Tử, đã vẽ ra khung cảnh thôn Vĩ tuyệt đẹp như trong chuyện thần tiên trong ba câu tiếp theo:

"Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn ai mướt quá xanh như ngọc

Lá trúc che ngang mặt chữ điền"

Thôn Vĩ hiện lên trong thơ Hàn Mặc Tử thật giản dị mà sao đẹp quá! Bằng tình yêu thiên nhiên của mình, tác giả đã mở ra trước mắt ta một bức tranh thiên nhiên tuyệt tác, đẹp một cách lộng lẫy. Thôn Vĩ nói riêng và Huế nói chung được đặc tả bằng ánh sáng của buổi bình minh và một vườn cây quen thuộc. đó là hàng cau thẳng tắp đang tắm mình dưới nắng. Hàng cau như đón chào người thân thương sau bao ngày xa cách. Hàng cau cao vút là hình ảnh thân thuộc thôn Vĩ Dạ từ bao đời nay. Quên sao được màu xanh cây lá nơi đây. Nhà thơ trầm trồ thốt lên khi đứng trước một màu xanh mơn mớn ở thôn Vĩ Dạ: “vườn ai mướt quá xanh như ngọc”. Ở đây cho ta thấy sự vươn lên mạnh mẽ, tràn trề, đầy sức sống và làm ta thấy sự tươi trẻ, yêu đời. trong không gian tươi trẻ đó lại hiện lên gương mặt chữ điền, phúc hậu. với lá trúc che ngang gương mặt phúc hậu đã tô đậm vẻ đẹp của cô gái Huế duyên dáng, dịu dàng, kín đáo, tình tứ đáng yêu.

Câu thơ đẹp vì sự hài hoà giữa cảnh vật và con người. tâm trạng nhân vật trong đoạn thơ này là niềm vui, vui đến say mê như lạc vào cõi tiên, cõi mộng khi được trở về với cảnh và người thôn Vĩ.

Thế nhưng cũng cùng không gian là thôn vĩ dạ nhưng thời gian có sự biến đổi từ bình minh lên chiều tà và thi nhân đã vạch ra một không gian mênh mông, to lớn có đủ gió, mây, sông, nước, trăng, hoa. Với không gian to lớn đó thi nhân đã miêu tả hai thực thể luôn gắn bó trong trạng thái chia lìa:

"Gió theo lối gió mây đường mây"

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

Điều này là ngang trái, phi hiện thực và phi lí. Qua đó cho thấy, thi nhân tạo ra hình ảnh này không phải bằng thị giác mà bằng cái nhìn của mặc cảm. Đó là mặc cảm của một người gấn bó thiết tha với đời mà đang có nguy cơ phải chia lìa với cõi đời nên nhìn đâu cũng thấy chia lìa.

Vốn dĩ thi nhân đang vui sướng khi về thôn vĩ dạ trong buổi ban mai lại đột ngột trở nên buồn, u uất. Có lẽ nỗi buồn là do bởi mối tình đơn phương và kỉ niệm đẹp với cảnh và người xứ huế mộng mơ tạo nên. quả thật người buồn cảnh có vui bao giờ. Huế vốn thơ mộng, êm đềm - thi nhân lại làm cho nó trở nên vô tình, xa lạ.

"Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó

Có chơ trăng về kịp tối nay"

Dòng Hương Giang vốn đẹp, thơ mộng đã bao đời đi vào thơ ca Việt Nam thế mà bây giờ lại buồn thiu, lòng sông buồn, bãi bờ của nó cũng buồn, hoa bắp vô hương vô sắc đang đưa nhẹ trong gió. Cảnh buồn chỉ đến đó, thế nhưng đêm xuống trăng lên lại là con người hoàn toàn mới. Với tính cách lãng mạn thi nhân đã tạo nên một không gian tràn ngập ánh trăng, một dòng sông trăng, một bến đò trăng, một con thuyền đầy trăng, tất cả đều lung linh, huyền ảo ... trăng đã đi vào tâm thức của con người Việt Nam từ lâu nhưng trăng ở đây lại khác trăng của thế hệ trước và đương thời. Nào có con thuyền nào chơ được trăng nhưng ở đây thi nhân lại thấy con thuyền trở trăng. Điều đó làm cho mọi vật nơi đây trở nên huyền ảo, đầy lãng mạn. Tuy nhiên đối diện với trăng thi nhân vẫn mang một tâm trạng bất an.

Bằng 2 khổ thơ đầu thôi nhưng Hàn Mặc Tử dường như đã cho chúng ta thấy tất cả về người và cảnh của thôn Vĩ Dạ đề qua đó hiểu sâu sắc hơn tâm trạng nặng trĩu của nhân vật trữ tình. Thấy được một tâm hồn nhạy cảm với đời, với tình yêu, cuộc sống của tác giả.

Để hiểu rõ hơn dòng cảm xúc của Hàn Mặc Tử qua bài thơ này thì các em có thể xem thêm văn mẫu [Phân tích bài thơ Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử](#) chi tiết do Đọc tài liệu sưu tầm nhé!

2. Phân tích khổ 1, 2 bài Đây thôn Vĩ Dạ bài số 2

Trong số các thi nhân của phong trào thơ mới 1932 – 1945 có lẽ ta không thấy ai có số phận ai oán nghiệt ngã như Hàn Mặc Tử, số mệnh cay đắng của thi sĩ được tiên đoán trước qua ý nghĩa các biệt danh Phong Trần (Gió Bụi), Lệ Thanh (tiếng của nước mắt). Hàn Mặc Tử người đi trong màn lạnh với tấm lòng quặn thắt, ông đã trải lòng mình trên giấy mong manh và cho ra đời nhiều thi phẩm đặc sắc. Một trong số đó là bài thơ Đây Thôn Vĩ Dạ, đọc bài thơ người đọc sẽ có ấn tượng ngay với hai khổ thơ đầu:

"Sao anh không về chơi thôn Vĩ

...

Có chơ trăng về kịp tối nay"

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

Hàn Mặc Tử là một trong ba đỉnh cao của phong trào thơ mới, ông là một hiện tượng Thơ rất mới lạ. Hồn thơ mãnh liệt luôn chứa sự mâu thuẫn giữa cảnh sắc và tinh thần vì những nỗi đau đớn về bệnh tật nên ông luôn khát vọng sống, khát vọng giao hòa giao cảm với cuộc đời, với con người. Bài thơ Đây Thôn Vĩ Dạ được sáng tác năm 1938, lấy cảm hứng từ một mối tình đơn phương của Hàn Mặc Tử với một cô gái Huế, bài thơ được in trong tập “Thơ điên” sau đổi thành “Đau thương”.

Như chúng ta đã biết thơ là cuộc đời nhưng đó không phải là sự sao chép máy móc, mà phải được thanh lọc cảm nhận qua tâm hồn thi sĩ để thành thơ. Thơ là hình ảnh sống tươi nguyên, được tái hiện qua lăng kính tình cảm của người nghệ sĩ. Vì vậy nếu thơ không có tư tưởng, tình cảm thì đó chỉ là những lời sáo rỗng nhạt nhẽo vô vị tầm thường, chỉ là chọn làm xiếc, ngôn từ chẳng thể đánh lừa được người đọc. Vai trò là một nhà thơ, Hàn Mặc Tử không ngừng sáng tạo cho ra đời những tác phẩm đặc sắc, khác với các nhà thơ cùng thời. Đọc Đây Thôn Vĩ Dạ ta càng cảm thấy rõ điều đó, mở đầu bài thơ là một câu hỏi tu từ:

“Sao anh không về chơi thôn Vĩ?”

Câu hỏi đó chính là sự phân thân của nhà thơ, nhà thơ hóa thân vào cô gái Huế để hờn dỗi, trách móc nhẹ nhàng nhưng đằng sau ấy là sự mời mọc rất chân thành, nhà thơ sử dụng từ “chơi” gọi lên sự thân mật gần gũi... Mặt khác câu hỏi tu từ này là nhà thơ đang tự hỏi mình, tự trách mình sao cảnh Huế đẹp như vậy mà anh không vào chơi. Đó là một câu hỏi lớn, nỗi đau khắc khoải, bây giờ đây trở về xứ Huế đã trở thành một niềm khao khát của nhà thơ. Có lẽ khi sáng tác bài thơ này, nhà thơ đang ở giai đoạn cuối của bệnh phong nên ông chỉ có thể trở về chơi thôn vĩ trong tâm tưởng, nhưng dù là trong tâm tưởng thì cảnh thiên nhiên về thôn Vĩ vẫn đẹp lung linh:

“Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên

Vườn ai mướt quá xanh như ngọc

Lá trúc che ngang mặt chữ điền”

Bức tranh thôn Vĩ xinh xắn thơ mộng được chiêm ngưỡng từ xa đến gần. câu thơ với điệp từ “nắng” đã gọi lên trong mắt người đọc một không gian tràn ngập ánh sáng, cau đó là một loại cây mang vẻ đẹp đặc trưng của thôn Vĩ, với thân hình thẳng tắp tán lá xanh tươi, vườn cây thôn Vĩ tươi tốt đến mức khách ở xa về phải trầm trồ “vườn ai mướt quá xanh như ngọc” vườn ai không xác định nhưng người đọc vẫn có thể hiểu là vườn của cô gái Huế. “mướt quá” là sự đặc tả sắc xanh của cây lá. Tại sao tác giả không dùng màu xanh da trời, xanh thẫm mà dùng màu xanh ngọc bích, có lẽ đó là màu xanh tinh khiết, tinh túy, quyến rũ và bức tranh thôn Vĩ ngày càng đẹp hơn, hiện lên đầy đủ hoàn hảo hơn, khi có sự xuất hiện của người con gái “lá trúc che ngang mặt chữ điền”. Vĩ Dạ nổi tiếng với màu xanh của trúc một loại cây được trồng trước ngõ, trong tâm tưởng của thi nhân bất chợt hiện về qua mặt chữ điền lấp ló sau hàng trúc. Lá trúc thì mảnh mai, mặt chữ điền gọi lên sự vuông vắn, phúc hậu...

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

Tất cả tạo nên vẻ đẹp hài hòa giữa con người với thiên nhiên, nếu ở khổ thơ thứ nhất nhà thơ nhìn cảnh vật bằng sự lạc quan yêu đời, thì khổ thơ thứ hai đã có sự thay đổi đó chính là sự mặc cảm về cảnh chia lìa, tan tác:

"Gió theo lối gió mây đường mây

Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay"

Hai câu thơ nói lên vẻ đẹp đặc trưng của xứ Huế, đó là dòng sông Hương chảy lững lờ hai bên bờ sông, là những vườn bắp, những bông hoa nhẹ nhàng lay động còn trên cao thì gió đi theo lối gió mây đi theo đường mây. Trong thực tế ta thấy Gió và Mây là hai sự vật không thể tách rời, bởi có gió thổi thì mây trời có thể bay. Vậy mà hai chữ chia lìa vẫn đến còn dòng nước buồn thiu như mang trong mình một tâm trạng không gì tả nổi.

Đến hai câu thơ tiếp theo vẫn là dòng sông Hương, là Huế mộng mơ nhưng nó không còn nắng, không còn xanh của Vĩ Dạ mà trước mắt người đọc là không gian tràn ngập ánh trăng, con thuyền trở thành thuyền Trăng, dòng sông trở thành sông trăng và bến trở thành bến trăng

"Thuyền ai đâu bến sông trăng đó

Có chờ trăng về kịp tối nay"

Từ xưa đến nay, ta thường bắt gặp hình ảnh thuyền trăng, bến chăng, Nhưng nay ta lại bắt gặp một hình ảnh mới đó là sông trăng, đọc câu thơ người đọc mới có cảm tưởng như đang vào cõi mộng, dường như nhà thơ đang sống trong khắc khoải, chờ mong. Ở thơ thứ nhất câu hỏi tu từ xuất hiện với câu thơ đầu còn đối với khổ thơ thứ hai câu hỏi tu từ lại xuất hiện ở câu cuối. Câu thơ như mang nhiều cảm xúc "Có chờ trăng về" là sự mong ngóng hi vọng "kịp tối nay" là khắc khoải, lo âu, là sự hoài nghi, là sự khẩn thiết yêu cầu. Nhưng dường như nhà thơ đã dự cảm được sự thất vọng, nhà thơ như ý thức được rằng nếu trăng không về kịp thì mình sẽ vĩnh viễn rơi vào thế giới đau đớn, tuyệt vọng.

Thành công của đoạn thơ là nhờ sử dụng các biện pháp tu từ như điệp từ, câu hỏi tu từ, so sánh bằng thủ pháp nghệ thuật liên tưởng, cùng với những câu hỏi tu từ xuyên suốt đoạn thơ. Nhà thơ đã khắc họa ra trước mắt ta một khung cảnh nên thơ, đầy sức sống và bản trong đó là nỗi lòng của chính nhà thơ.

Tóm lại, Đây Thôn Vĩ Dạ là một bức tranh đẹp về cảnh và người của miền quê, đất nước qua tâm hồn thơ mộng giàu trí tưởng tượng và đầy yêu thương của nhà thơ đa tình, đa cảm. Và Hàn Mặc Tử đã thực sự thành công trong việc thể hiện sự chuyển biến về tâm trạng của nhân vật trữ tình – người mang một tâm trạng nặng trĩu.

3. Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ số 3

Hàn Mặc Tử là một nhà thơ có số phận đau thương nhưng lại là một nhà thơ có sức sáng tạo mạnh mẽ nhất trong phong trào Thơ mới. Ông để lại cho làng thơ Việt Nam nhiều tác phẩm có giá trị như: "Gái quê", "Thơ điên",... Đặc sắc và gây xúc động nhất là bài "Đây thôn Vĩ Dạ".

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử

Bài thơ là bức tranh tuyệt đẹp về miền quê đất nước và là tiếng lòng của một con người tha thiết yêu đời, yêu người. Tất cả những vẻ đẹp ấy của bài thơ đã được ngòi bút Hàn Mặc Tử khắc họa một cách tinh tế và sâu lắng qua hai khổ thơ đầu:

“Sao anh không về chơi thôn Vĩ

...

Có chớ trăng về kịp tối nay”

Theo thi sĩ Quách Tấn - bạn thơ của Hàn Mặc Tử thì bài thơ **“*Đây thôn Vĩ Dạ*”** được gọi cảm hứng từ tấm bưu ảnh do cô gái Huế có tên Hoàng Cúc gửi tặng. Đó là tấm bưu thiếp vẽ cảnh Huế với dòng sông, con đò, bến trăng hay một buổi bình minh. Khi ấy Hàn Mặc Tử đang điều trị bệnh phong tại Quy Nhơn. Nhận được tấm bưu ảnh cùng những lời thăm hỏi của cô gái xứ Huế, ông đã xúc động viết bài thơ này. *“Đây thôn Vĩ Dạ”* sau đó được in trong tập thơ *“Đau thương”*.

Mở đầu là câu hỏi tu từ với những bản khoăn, vờn như hồn dỗi, như trách yêu:

“Sao anh không về chơi thôn Vĩ?”

Câu hỏi ấy chính là sự phân thân của nhà thơ, sự hóa thân của nhà thơ vào cô gái Huế. Chỉ một câu thôi, câu hỏi nhưng lại chan chứa yêu thương. Tại sao lâu rồi anh không về chơi thôn Vĩ bên bờ sông Hương thơ mộng, có người con gái anh thương? Mặt khác, sắc thái tu từ trong câu thơ đầu còn là lời tự hỏi, tự trách mình: *“Sao anh không về?”* Sao cảnh Huế đẹp vậy mà mình không trở về? Đó là một câu hỏi đờn đau, khắc khoải vì trở về Huế là điều không thể bởi nhà thơ đang ở giai đoạn cuối của cơn bạo bệnh. Nhưng cũng chính câu hỏi tu từ ấy là nguyên cớ để khơi dậy những khát khao, hoài niệm. Vì không thể trở về nên nhà thơ đã làm một cuộc hành hương trong tâm tưởng. Thôn Vĩ, vì thế hiện ra lung linh trong hoài niệm.

Cảnh sắc thôn Vĩ được chiêm ngưỡng từ xa đến gần. Từ xa nhà thơ đã nhìn thấy:

“Nhìn nắng hàng cau nắng mới lên”

Điệp từ *“nắng”* được nhắc lại hai lần gợi ra bức tranh thơ thật lãng mạn về cảnh vườn quê xứ Huế. Nhớ đến thôn Vĩ, nhà thơ nhớ ngay đến hình ảnh hàng cau đầu tiên - *“nắng hàng cau”*. Bởi lẽ hàng cau là hình ảnh quá đỗi thân thuộc với mỗi người dân thôn Vĩ. Cau là loài cây cao nên đón ánh nắng đầu tiên của ngày mới. Không gian thôn Vĩ vì thế như được đẩy lên cao, thoáng đãng, khoáng đạt. Đặc biệt sau một đêm tắm gội dưới làn sương, những tàu cau trở nên xanh biếc hơn dưới ánh mặt trời. Cụm từ *“nắng mới lên”* cho ta một cảm nhận đẹp về ánh nắng của buổi ban mai thật rực rỡ, sáng trong. Câu thơ vẽ nên một hàng cau đầy sức sống đang vươn lên mãnh liệt đón ánh nắng đầu tiên của buổi sớm. Ánh nắng mới mẻ, tinh khôi như làm sáng bừng lên không gian khoáng đạt, rộng lớn.

Ở khoảng cách gần, thôn Vĩ hiện lên bởi vẻ đẹp của khu vườn tràn đầy nhựa sống:

“Vườn ai mướt quá xanh như ngọc”

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

“Một câu thơ hay là một câu thơ giàu sức gợi” (Lưu Trọng Lu). Quả đúng như vậy, câu thơ đã gợi ra một khoảng không gian xanh của thiên nhiên Vĩ Dạ, cái màu xanh mượt mà, mỡ màng của hàng cây khiến cho người đọc cảm nhận được một sức sống tràn trề, mơn mớn. Tác giả dùng phép so sánh “xanh như ngọc” để diễn tả sức sống, vẻ đẹp của thiên nhiên thôn Vĩ, một sắc màu cao quý, lấp lánh và trong trẻo. Nếu không có một tình yêu nồng nàn đối với đất và người Vĩ Dạ, có lẽ thi sĩ họ Hàn không thể gieo được những vần thơ trong trẻo đến như vậy. Bài viết của thầy Phan Danh Hiếu

“Vườn ai”? không xác định nhưng ngầm hiểu đó là khu vườn cô gái Huế. “Mướt” là một tính từ khác với “mượt” bởi “mượt” chỉ gợi lên mịn màng mà “mướt” thì gợi sự sáng lên, tươi mới của cảnh vật. Bốn chữ “vườn ai mướt quá” như một lời trầm trồ, thán phục, ngợi ca cũng như lời thầm cảm ơn chủ nhân của khu vườn đã dày công chăm bẵm cho khu vườn thêm đẹp.

Bức tranh quê thôn Vĩ càng đẹp hơn bởi sự xuất hiện của hình bóng con người:

“Lá trúc che ngang mặt chữ điền”.

Phải chăng trong tâm tưởng của thi nhân bất chợt hiện về khuôn mặt chữ điền lấp ló sau hàng trúc. Câu thơ có sự giao hòa giữa hai hình ảnh thiên nhiên và con người. Lá trúc thì mảnh mai, mặt chữ điền gợi vẻ đẹp phúc hậu, kín đáo, duyên dáng, e ấp rất thiếu nữ, rất Huế. Tất cả tạo nên sự hài hòa giữa con người và cảnh vật.

Nếu như ở khổ thơ thứ nhất nhà thơ nhìn cảnh vật bằng niềm lạc quan yêu đời thì sang khổ thứ hai, tâm trạng thi nhân dần có sự đổi khác, đó chính là lúc mặc cảm chia lìa hiện ra rõ nét dưới từng câu chữ:

Gió theo lối gió, mây đường mây

Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay

Thuyền ai đậu bến sông trăng đó

Có chở trăng về kịp tối nay

Hai câu thơ đầu, cảnh vật hiện lên thật đẹp nhưng lại thấm đượm nỗi buồn da diết băng khuâng:

Gió theo lối gió, mây đường mây

Dòng nước buồn thiu hoa bắp lay

Câu thơ bắt đúng thần thái của xứ Huế. Sông Hương, núi Ngự hiện lên với vẻ đẹp đặc trưng của xứ Huế, dòng sông Hương luôn chảy lững lờ, chậm rãi như “điệu Slow tình cảm dành riêng cho Huế” (Hoàng Phủ Ngọc Tường). Hai bên bờ sông là những vườn bắp với những bông hoa nhẹ nhàng lay động. Thế mà trong đôi mắt Hàn Mặc Tử thì cảnh vật hiện lên chia lìa: “Dòng

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ của Hàn Mặc Tử

nước buồn thiêu hoa bắp lay”. Phép nhân hoá làm dòng sông như chở nặng nỗi sầu thương chất ngất của nhà thơ. Đó là lúc tâm cảnh đã nhuốm vào ngoại cảnh.

Nỗi buồn của thi nhân dường như phủ khắp cảnh vật: gió, mây, dòng sông, hoa bắp... Nhìn lên trời cao thấy gió mây chia lìa; nhìn xuống dòng sông, thấy dòng sông trở nên “buồn thiêu”; nhìn quanh cảnh vật chỉ thấy hoa bắp khê “lay”. “Lay” là một động từ gợi tả những cử động hết sức nhẹ, phải là sự quan sát tinh tế lắm mới có thể cảm nhận được cái nét vẽ thần tình ấy. Ca dao xưa cũng có câu:

“Ai về Giồng Dứa qua truông

Gió lay bông sậy bỏ buồn cho em”

Vâng! đằng sau những cảnh vật ấy là tâm trạng của một con người mang nặng một nỗi buồn xa cách, một mối tình vô vọng, đơn phương.

Hai câu thơ tiếp theo, thi nhân đưa người đọc vào cõi mộng. Trước mắt người đọc là không gian ngập đầy ánh trăng:

“Thuyền ai đậu bến sông trăng đó

Có chở trăng về kịp tối nay”

Đọc câu thơ, người đọc có cảm tưởng như đang trôi vào cõi mộng. Ở đó là bến trăng, một dòng sông trăng, một con thuyền chở đầy trăng. Trăng dưới ngòi bút tài hoa của Hàn Mặc Tử bỗng trở nên huyền ảo, tràn đầy vũ trụ, tạo nên một không khí nửa thực nửa hư, như trong cõi mộng. Trăng vốn là biểu tượng cho cái đẹp, cho hạnh phúc, niềm vui. Với Hàn Mặc Tử, trong bối cảnh lúc đó, trăng có ý nghĩa như “một bím vú duy nhất, như người bạn tri âm, tri kỷ”, giờ chỉ còn là nỗi ước ao, khát khao gập gờ và nỗi niềm lo âu về sự muộn màng, dang dở. Vì thế, câu thơ của Tử cất lên như một câu hỏi đau đáu, một nỗi niềm day dứt đầy phấp phỏng “Có chở trăng về kịp tối nay?”.

“Tối nay” là tối nào, phải chăng đây là giới hạn cuối cùng của cuộc đời nhà thơ – khi mà cuộc sống của con người ấy là cuộc chạy đua với thời gian. “Tối nay” phải chăng chính là ranh giới của sự sống và cái chết. Có phải vì thế mà câu hỏi tu từ vang lên khẩn thiết: “Có chở trăng về kịp tối nay?”. Liệu rồi con thuyền ấy có cập bến bờ trước lúc Hàn Mặc Tử trở về với cõi vĩnh hằng hay không? Từ “kịp” vì thế mà chất chứa tâm trạng hoài mong và cả tin yêu lẫn bi kịch và hoài nghi của con người.

“Có chở trăng về kịp tối nay?” là câu hỏi ẩn chứa một sự day dứt, mong ước và lo sợ. Một niềm hy vọng đầy khắc khoải và phấp phỏng trong tâm trạng thi nhân. Hàn Mặc Tử cảm nhận thời gian đang trôi chảy trong lúc mình bất lực. Chính vì vậy mà người đọc càng thấu hiểu hơn cái giục giã trong lời mời gọi ở câu thơ đầu, càng đồng cảm hơn với khát vọng sống mãnh liệt của nhà thơ khi cái chết đang kề cận.

Phân tích 2 khổ thơ đầu bài *Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử

Thành công của đoạn thơ nói riêng và bài thơ “*Đây thôn Vĩ Dạ*” nói chung chính là nhờ vào một số yếu tố nghệ thuật đã được Hàn Mặc Tử sử dụng sáng tạo: nhiều biện pháp tu từ tăng sức gợi cho hình ảnh như: so sánh, điệp từ, câu hỏi tu từ, tương phản đối lập; ngôn ngữ thơ mộc mạc bình dị; giọng thơ thiết tha, trù mến. Tất cả đã hòa quyện lại chấp cánh cho ngòi bút của nhà thơ thăng hoa cùng cảm xúc.

(Nguồn: *Thầy Phan Danh Hiếu*)

-/-

Trên đây là văn mẫu *phân tích 2 khổ thơ đầu bài Đây thôn Vĩ Dạ* của Hàn Mặc Tử mà các em có thể tham khảo, đừng quên trọn bộ [**văn mẫu 11**](#) chi tiết theo chương trình học sẽ giúp các em ôn luyện cho kì thi cuối học kì tốt nhất đây!